

THỰC TRẠNG QUẢN LÝ SỰ THAY ĐỔI HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC Ở CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Lê Thu Thủy
Cao học K31 QLGD Trường ĐHSP - Đại học Huế

Tóm tắt: Quản lý sự thay đổi trong HĐDH đang được thực hiện ở các trường tiểu học quận Hà Đông, thành phố Hà Nội nhằm đáp ứng những yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018 và xuất phát từ nhu cầu đổi mới giáo dục theo những quan điểm mới. Chúng tôi đánh giá thực trạng QLSTĐ HĐDH theo tiếp cận nội dung, trong đó có 9 nội dung thay đổi trong HĐDH và các yếu tố khách quan, chủ quan ảnh hưởng đến quá trình QLSTĐ trong hoạt động dạy và học theo Chương trình GDPT 2018. Khảo sát được tiến hành trên 145 người, trong đó bao gồm 22 CBQL và 123 GV tại 10 trường tiểu học trên địa bàn quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Thang đánh giá được xây dựng theo 5 mức độ. Kết quả khảo sát thực trạng là cơ sở để đề xuất nâng cao biện pháp quản lý sự thay đổi hoạt động dạy học ở các trường tiểu học trên địa bàn quận Hà Đông, Hà Nội

Từ khóa: thực trạng, quản lý, hoạt động dạy học, trường tiểu học

CURRENT SITUATION OF CHANGE MANAGEMENT IN TEACHING ACTIVITIES AT PRIMARY SCHOOLS IN HÀ ĐÔNG DISTRICT, HANOI CITY

Le Thu Thuy
K31, Educational Management, University of Education, Hue University

Abstract: Change management in teaching activities is being implemented at primary schools in Hà Đông District, Hanoi City to meet the requirements of the 2018 General Education Program and the demands for educational reform under new perspectives. This study evaluates the current situation of change management in teaching activities through a content-based approach, addressing nine aspects of change in teaching activities and the objective and subjective factors influencing the process of managing changes in teaching and learning under the 2018 General Education Program. The survey was conducted on 145 participants, including 22 administrators and 123 teachers from 10 primary schools in Hà Đông District, Hanoi City. The evaluation scale was designed with five levels. The survey results serve as a basis for proposing enhanced measures for managing changes in teaching activities at primary schools in Hà Đông District, Hanoi City.

Keywords: current situation, management, teaching activities, primary schools.

Nhận bài: 17/10/2024

Phản biện: 27/11/2024

Duyệt đăng: 30/11/2024

I. GIỚI THIỆU

Quản lý sự thay đổi trong hoạt động dạy học là một trong những yếu tố then chốt góp phần nâng cao chất lượng giáo dục tiểu học trong bối cảnh đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục hiện nay. Đặc biệt, tại các trường tiểu học ở quận Hà Đông, thành phố Hà Nội – một khu vực phát triển nhanh về kinh tế và xã hội, việc áp dụng các phương pháp quản lý thay đổi nhằm thích ứng với yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông 2018 càng trở nên cấp thiết. Sự thay đổi trong dạy học bao gồm nhiều khía cạnh: đổi mới phương pháp giảng dạy, áp dụng công nghệ thông tin, nâng cao năng lực giáo viên và điều chỉnh các chính sách quản lý lớp học. Tuy nhiên, việc quản lý sự thay đổi này không chỉ đơn thuần là thực hiện những

cải tiến mà còn đòi hỏi một hệ thống quản lý bài bản, đồng bộ và linh hoạt để đáp ứng yêu cầu thực tiễn cũng như tạo sự đồng thuận từ đội ngũ giáo viên, học sinh và phụ huynh.

Nghiên cứu này tập trung phân tích thực trạng quản lý sự thay đổi trong hoạt động dạy học tại các trường tiểu học thuộc quận Hà Đông. Qua đó, bài báo làm rõ những thách thức mà các trường đang phải đối mặt, đồng thời đưa ra các giải pháp cụ thể nhằm tối ưu hóa quy trình quản lý thay đổi, góp phần nâng cao hiệu quả dạy học tại địa phương. Kết quả nghiên cứu không chỉ mang ý nghĩa lý luận mà còn có giá trị thực tiễn trong việc xây dựng các chiến lược phát triển giáo dục tiểu học trong thời kỳ hội nhập và chuyển đổi số hiện nay.

II. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Khảo sát được tiến hành trên 145 người, trong đó bao gồm 22 CBQL và 123 GV tại 10 trường tiểu học trên địa bàn quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Khảo sát được tiến hành chủ yếu theo phương pháp điều tra bằng bảng

hỏi. Nội dung khảo sát được xây dựng thành các câu hỏi trắc nghiệm, với 5 mức độ đánh giá từ thấp tới cao. Kết quả khảo sát được tổng hợp bằng phần mềm Microsoft Excel và được xử lý bằng phần mềm SPSS. Thang đánh giá và điểm quy ước

Định nghĩa	Mức	Trung bình
Rất cần thiết, Rất tốt, Rất ảnh hưởng, Rất cấp thiết, Rất khả thi	5	$4,21 \leq \bar{X} \leq 5,0$
Cần thiết; Tốt; Ảnh hưởng; Cấp thiết; Khả thi	4	$3,41 \leq \bar{X} \leq 4,20$
Khá cần thiết; Khá; Khá ảnh hưởng; Khá cấp thiết; Khá khả thi	3	$2,61 \leq \bar{X} < 3,40$
Ít cần thiết; Trung bình; Ít ảnh hưởng, Ít cấp thiết; Ít khả thi	2	$1,81 \leq \bar{X} < 2,60$
Không cần thiết; Yếu; Không ảnh hưởng; Không cấp thiết; Không khả thi	1	$1,0 \leq \bar{X} < 1,80$

III. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN

3.1. Thực trạng đánh giá về thực trạng quản lý thay đổi chương trình dạy học, nội dung dạy học

Kết quả khảo sát cho thấy các trường tiểu học tại quận Hà Đông nhận thức rõ tầm quan trọng của các hoạt động quản lý thay đổi trong chương trình và nội dung dạy học, với các tiêu chí được đánh giá ở mức trung bình khá cao. Trong đó, *xác định mục tiêu và tầm nhìn thay đổi* đạt điểm trung bình cao nhất (ĐTB 4,04), phản ánh sự đồng thuận mạnh mẽ về vai trò quan trọng của việc định hướng rõ ràng để đảm bảo các thay đổi phù hợp với mục tiêu giáo dục mới. *Phân tích và đánh giá chương trình hiện tại* (ĐTB 4,03) và *phát triển nội dung dạy học mới* (ĐTB 3,96) cũng nhận được sự đồng thuận cao, cho thấy nhận thức sâu sắc của các trường về nhu cầu rà soát, cải thiện và đổi mới nội dung giảng dạy nhằm đáp ứng yêu cầu của chương trình GDPT mới. Những nội dung này không chỉ cần được điều chỉnh để phù hợp với mục tiêu đổi mới mà còn phải khuyến khích tính sáng tạo và khả năng tự học của HS. Tuy nhiên, *giám sát và đánh giá hiệu quả của việc triển khai thay đổi có điểm trung bình thấp nhất* (ĐTB 3,70) trong các tiêu chí, mặc dù vẫn ở mức đồng thuận khá. Điều này gợi ý rằng các trường có thể gặp thách thức trong việc theo dõi và đánh giá hiệu quả thực hiện các thay đổi, hoặc thiếu các biện pháp giám sát và đánh giá chặt chẽ để đảm bảo các cải tiến đạt được mục tiêu đã đề ra.

Nhìn chung, kết quả khảo sát cho thấy các trường tiểu học tại quận Hà Đông đã nhận thức rõ

vai trò của việc quản lý thay đổi, đặc biệt là việc xác định mục tiêu và tầm nhìn. Tuy nhiên, để đảm bảo các thay đổi mang lại hiệu quả cao nhất, cần tăng cường hoạt động giám sát và đánh giá liên tục, giúp quá trình đổi mới diễn ra đúng hướng và đạt được kết quả như mong đợi.

3.2. Thực trạng đánh giá về thực trạng quản lý thay đổi giờ lên lớp trong chương trình mới

Chương trình GDPT mới tại các trường tiểu học quận Hà Đông được thực hiện ở mức trung bình, với điểm trung bình dao động từ 3,05 đến 3,36. *Xây dựng phương án điều chỉnh giờ lên lớp* đạt điểm trung bình cao nhất (ĐTB 3,36), cho thấy các trường đã có những bước khởi đầu trong việc lập kế hoạch điều chỉnh, với tỷ lệ đáng kể GV đánh giá cao (29,66% ở mức 4 và 13,79% ở mức 5). Tuy nhiên, mức độ đồng thuận chưa thực sự nổi bật, gợi ý rằng phương án này cần được phát triển chi tiết hơn để đáp ứng hiệu quả các yêu cầu của chương trình mới. *Phân tích nhu cầu và điều kiện hiện tại* (ĐTB 3,26) cũng nhận được sự quan tâm nhất định, phản ánh rằng các trường đã có sự đánh giá sơ bộ về tình hình thực tế. Tuy nhiên, mức độ đánh giá tập trung chủ yếu ở mức trung bình (43,45% ở mức 3), cho thấy việc phân tích cần được thực hiện kỹ lưỡng và hệ thống hơn để đưa ra các điều chỉnh phù hợp với đặc điểm cụ thể của từng trường. Trong khi đó, *xác định mục tiêu thay đổi* (ĐTB 3,19) chỉ đạt mức trung bình khá, với hơn một nửa số GV (56,55%) đánh giá ở mức 3. Điều này cho thấy mục tiêu thay đổi giờ lên lớp vẫn chưa được làm rõ ràng hoặc nhất quán,

cần tăng cường truyền đạt và thống nhất để tạo sự đồng thuận cao hơn trong đội ngũ GV.

Đáng chú ý, *thử nghiệm và điều chỉnh* đạt điểm trung bình thấp nhất (ĐTB 3,05), phản ánh một hạn chế lớn trong quá trình triển khai. Tỷ lệ lớn GV đánh giá thấp (40,69% ở mức 2) cho thấy việc thử nghiệm chưa được chú trọng hoặc không được thực hiện hiệu quả. Điều này có thể xuất phát từ hạn chế về nguồn lực, thời gian hoặc sự hỗ trợ kỹ thuật trong quá trình thực hiện.

Nhìn chung, mặc dù đã có những nỗ lực ban đầu trong quản lý thay đổi giờ lên lớp, các trường tiểu học tại quận Hà Đông cần tập trung hơn vào việc làm rõ mục tiêu, tiến hành thử nghiệm và đánh giá chi tiết để đảm bảo các điều chỉnh phù hợp với thực tế giảng dạy. Việc tăng cường các hoạt động giám sát, thử nghiệm và điều chỉnh sẽ đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả của các thay đổi, đáp ứng yêu cầu của chương trình GDPT mới.

3.3. Thực trạng đánh giá về thực trạng quản lý thay đổi trong thực hiện hồ sơ chuyên môn

Kết quả khảo sát cho thấy công tác quản lý thay đổi trong thực hiện hồ sơ chuyên môn tại các trường tiểu học quận Hà Đông đạt mức trung bình khá, với điểm trung bình dao động từ 3,34 đến 3,83. *Ứng dụng công nghệ vào quản lý hồ sơ* là yếu tố nổi bật nhất (ĐTB 3,83), được đánh giá cao bởi phần lớn GV (38,62% ở mức 4 và 33,79% ở mức 5). Kết quả này phản ánh sự tích cực trong việc áp dụng công nghệ để nâng cao hiệu quả quản lý, giảm bớt thời gian và công sức trong xử lý hồ sơ, đồng thời phù hợp với xu hướng đổi mới quản lý hiện đại. *Giám sát và đánh giá* (ĐTB 3,77) cũng đạt điểm trung bình khá cao, cho thấy các trường đã chú trọng đến việc theo dõi và đánh giá các thay đổi trong thực hiện hồ sơ chuyên môn. Tỷ lệ đánh giá cao (42,07% ở mức 4 và 28,97% ở mức 5) nhấn mạnh vai trò của hoạt động này trong việc đảm bảo tính hiệu quả và phù hợp của các thay đổi đã triển khai. Mặc dù vậy, *phân tích thực trạng hồ sơ chuyên môn hiện tại* (ĐTB 3,43) và *xác định mục tiêu thay đổi* (ĐTB 3,34) được đánh giá thấp hơn. Đặc biệt, xác định mục tiêu thay đổi có điểm trung bình thấp nhất, với 45,52% GV đánh giá ở mức 3, phản ánh rằng mục tiêu thay đổi trong quản lý hồ sơ chuyên môn chưa thực sự rõ ràng hoặc chưa đáp ứng kỳ vọng. Điều này đặt ra yêu cầu tăng cường sự nhất quán và làm rõ mục tiêu để đảm bảo định hướng thay đổi phù hợp với nhu cầu thực tế của GV và trường học.

Nhìn chung, các trường tiểu học quận Hà Đông đã có những bước tiến đáng ghi nhận trong việc ứng dụng công nghệ và triển khai các hoạt động giám sát, đánh giá trong quản lý hồ sơ chuyên môn. Tuy nhiên, để nâng cao hiệu quả, cần tập trung vào việc làm rõ mục tiêu và thực hiện phân tích thực trạng một cách chi tiết và toàn diện hơn. Điều này sẽ đảm bảo các thay đổi không chỉ phù hợp với yêu cầu hiện tại mà còn có tính bền vững trong tương lai.

3.4. Thực trạng đánh giá về quản lý thay đổi về phương pháp và phương tiện dạy học

Kết quả khảo sát phản ánh rằng công tác quản lý thay đổi về phương pháp và phương tiện dạy học tại các trường tiểu học quận Hà Đông đạt mức khá tốt, với điểm trung bình dao động từ 3,72 đến 3,86. *Xác định mục tiêu và lý do thay đổi* đạt điểm trung bình cao nhất (3,86), với 40,00% đánh giá ở mức 5, cho thấy các trường đã chú trọng vào việc xác định rõ mục tiêu và lý do cho các thay đổi. Điều này giúp đảm bảo rằng các thay đổi được thực hiện có định hướng rõ ràng, phù hợp với nhu cầu thực tiễn và mục tiêu giáo dục mới. *Đánh giá phương pháp và phương tiện dạy học hiện tại* cũng đạt điểm trung bình cao (3,82), phản ánh sự quan tâm đến việc đánh giá kỹ lưỡng các phương pháp hiện hành. Kết quả này cho thấy các trường đã thực hiện việc xác định những điểm mạnh và hạn chế, từ đó tạo cơ sở để cải thiện và đổi mới phương pháp giảng dạy. *Lựa chọn và xây dựng phương pháp dạy học mới* (ĐTB 3,85) cho thấy các trường tiểu học đã chủ động trong việc áp dụng các phương pháp giảng dạy hiện đại, với tỷ lệ đáng kể đánh giá ở mức cao (34,48% ở mức 5). Điều này thể hiện nỗ lực đáp ứng yêu cầu đổi mới trong giáo dục tiểu học, đồng thời mang lại những cách tiếp cận hiệu quả hơn trong việc truyền tải kiến thức và kỹ năng cho HS. Mặc dù đạt điểm trung bình khá, *ứng dụng công nghệ và phương tiện dạy học hiện đại* (ĐTB 3,72) có điểm thấp hơn so với các tiêu chí khác, với 41,38% đánh giá ở mức 4 và 26,21% ở mức 5. Kết quả này cho thấy các trường đã có những cố gắng nhất định trong việc đưa công nghệ vào giảng dạy, nhưng vẫn đối mặt với một số thách thức. Những khó khăn này có thể bao gồm hạn chế về tài chính, cơ sở vật chất hoặc kỹ năng sử dụng công nghệ của GV.

Nhìn chung, việc quản lý thay đổi phương pháp và phương tiện dạy học ở các trường tiểu học quận Hà Đông đã đạt được kết quả tích cực, đặc biệt trong việc xác định mục tiêu và xây dựng

phương pháp mới. Tuy nhiên, để tối ưu hóa hiệu quả, cần tập trung vào việc nâng cao khả năng tiếp cận và ứng dụng công nghệ hiện đại, đồng thời tiếp tục đầu tư vào việc đào tạo và hỗ trợ GV nhằm đáp ứng tốt hơn các yêu cầu đổi mới trong chương trình giáo dục tiểu học.

3.5. Thực trạng đánh giá về quản lý thay đổi trong kiểm tra, đánh giá

Kết quả khảo sát cho thấy quản lý thay đổi trong kiểm tra, đánh giá tại các trường tiểu học quận Hà Đông đã có những bước tiến đáng ghi nhận, với điểm trung bình dao động từ 3,15 đến 3,83. *Xác định mục tiêu và yêu cầu của thay đổi* đạt điểm trung bình cao nhất (ĐTB 3,83), với 44,14% đánh giá ở mức 4 và 29,66% ở mức 5. Kết quả này cho thấy các trường đã chú trọng vào việc làm rõ mục tiêu và yêu cầu trong kiểm tra, đánh giá, tạo nền tảng vững chắc cho các thay đổi nhằm nâng cao chất lượng dạy và học. Tuy nhiên, *chuyển đổi từ đánh giá kiến thức sang đánh giá năng lực* (ĐTB 3,15) lại đạt điểm trung bình thấp nhất, với 44,14% đánh giá ở mức 3 và chỉ 12,41% ở mức 5. Kết quả này phản ánh rằng việc thực hiện chuyển đổi này vẫn còn gặp nhiều khó khăn và chưa được triển khai mạnh mẽ. Điều này có thể do thiếu sự chuẩn bị về phương pháp, tài liệu hướng dẫn hoặc kỹ năng cần thiết để áp dụng cách đánh giá mới một cách hiệu quả. *Đa dạng hóa hình thức kiểm tra, đánh giá* (ĐTB 3,36) và *ứng dụng công nghệ trong kiểm tra, đánh giá* (ĐTB 3,46) được đánh giá ở mức khá, cho thấy các trường đã có những nỗ lực trong việc đổi mới và hiện đại hóa quy trình kiểm tra, đánh giá. Tuy nhiên, tỷ lệ đánh giá ở mức cao (mức 5) còn thấp, đặc biệt trong tiêu chí ứng dụng công nghệ (13,79% ở mức 5), phản ánh rằng các hoạt động này vẫn còn tiềm năng cải thiện, đặc biệt trong việc sử dụng công nghệ để tạo ra các hình thức kiểm tra đa dạng và hiệu quả hơn.

Nhìn chung, quản lý thay đổi trong kiểm tra, đánh giá tại các trường tiểu học quận Hà Đông đang trên đà phát triển, với những thành công nhất định trong việc xác định mục tiêu và yêu cầu. Tuy nhiên, các thách thức vẫn tồn tại, đặc biệt trong việc chuyển đổi từ đánh giá kiến thức sang đánh giá năng lực và mở rộng ứng dụng công nghệ. Để nâng cao hiệu quả, cần tăng cường đầu tư vào đào tạo GV, cải thiện cơ sở vật chất và cung cấp các tài liệu hướng dẫn chi tiết nhằm hỗ trợ quá trình đổi mới một cách toàn diện hơn.

3.6. Thực trạng đánh giá về quản lý thúc đẩy

học sinh thay đổi trong phương pháp học tập

Phát triển kỹ năng tự học và quản lý thời gian đạt điểm trung bình cao nhất (ĐTB 4,05), với 81,38% đánh giá ở mức 4 và 5. Điều này phản ánh rằng các trường đã có những nỗ lực đáng kể trong việc trang bị cho HS các kỹ năng quan trọng này, giúp các em học tập độc lập và hiệu quả hơn. Đây là một trong những yếu tố nổi bật, góp phần quan trọng trong việc thúc đẩy sự tiến bộ của HS. *Giới thiệu và hướng dẫn phương pháp học tập mới* đạt điểm trung bình 3,44, cho thấy sự quan tâm đáng kể đến việc cung cấp cho HS những phương pháp học tập mới. Mặc dù vậy, vẫn còn khoảng 30,34% đánh giá ở mức trung bình (mức 3), điều này gợi ý rằng các phương pháp giới thiệu cần được cải thiện hơn nữa để đảm bảo tính phong phú và hiệu quả, đáp ứng tốt hơn nhu cầu của HS. *Tạo động lực học tập và khuyến khích sự tự giác* có điểm trung bình 3,37, phản ánh mức độ quan tâm ở mức khá. Tuy nhiên, phần lớn đánh giá tập trung ở mức 3 (46,21%), cho thấy rằng các trường đã thực hiện một số nỗ lực nhưng vẫn cần thêm các biện pháp để xây dựng động lực học tập mạnh mẽ hơn, đồng thời khuyến khích HS phát triển sự tự giác trong học tập. *Xác định mục tiêu thay đổi trong phương pháp học tập của HS* là tiêu chí có điểm trung bình thấp nhất (ĐTB 3,12), với 37,24% đánh giá ở mức 2. Điều này cho thấy rằng việc xác định mục tiêu thay đổi còn chưa rõ ràng hoặc chưa được truyền đạt hiệu quả, dẫn đến HS chưa nhận thức đầy đủ về mục đích và phương hướng thay đổi trong phương pháp học tập.

Nhìn chung, các trường tiểu học quận Hà Đông đã đạt được những kết quả tích cực trong việc thúc đẩy sự thay đổi của HS, đặc biệt là trong việc phát triển kỹ năng tự học và quản lý thời gian. Tuy nhiên, để nâng cao hiệu quả, các trường cần chú trọng hơn vào việc làm rõ mục tiêu học tập, cải thiện cách giới thiệu phương pháp học tập mới, và tạo động lực học tập mạnh mẽ hơn cho HS. Điều này sẽ giúp HS chủ động và sáng tạo hơn trong việc áp dụng các phương pháp học tập hiện đại, đồng thời góp phần nâng cao chất lượng giáo dục một cách bền vững.

3.7. Thực trạng đánh giá về quản lý thúc đẩy HS thay đổi trong xây dựng nền nếp, thái độ học tập

Kết quả khảo sát cho thấy việc quản lý và thúc đẩy HS thay đổi trong xây dựng nền nếp và thái độ học tập tại các trường tiểu học quận Hà Đông đã đạt được những thành công đáng kể, với điểm

trung bình của các tiêu chí dao động từ 3,98 đến 4,09. *Tạo động lực và khích lệ tinh thần học tập* đạt điểm trung bình cao nhất (ĐTB 4,09), với 45,52% đánh giá ở mức 4 và 37,24% ở mức 5. Điều này phản ánh sự chú trọng của các trường trong việc khuyến khích và tạo động lực học tập tích cực cho HS, giúp các em cảm thấy hứng thú và tích cực hơn trong quá trình học tập. *Giáo dục ý thức và trách nhiệm trong học tập* cũng đạt điểm trung bình cao (ĐTB 4,03), cho thấy nỗ lực hiệu quả trong việc xây dựng ý thức và trách nhiệm học tập. Sự phân bố điểm cao ở mức 4 và 5 (71,04%) chứng tỏ phần lớn HS đã hình thành được ý thức trách nhiệm đối với việc học của mình, đây là một yếu tố quan trọng để phát triển thái độ học tập tích cực. *Xây dựng thói quen và nền nếp học tập tích cực* (ĐTB 4,01) phản ánh rằng các trường đã có những biện pháp phù hợp để giúp HS hình thành thói quen học tập tốt. Tuy nhiên, một số điểm đánh giá ở mức thấp (2 và 3) cho thấy vẫn cần duy trì và cải thiện để đạt hiệu quả cao hơn trong việc phát triển nền nếp học tập tích cực. *Xác định và làm rõ yêu cầu về nền nếp, thái độ học tập* đạt điểm trung bình 3,98, với sự phân bố cao ở mức 4 (53,10%) và mức 5 (28,97%). Kết quả này cho thấy phần lớn HS đã nhận thức tốt về yêu cầu học tập, nhưng vẫn còn một tỷ lệ nhỏ ở mức thấp hơn, điều này gợi ý rằng cần tiếp tục làm rõ và truyền đạt hiệu quả hơn để đảm bảo tất cả HS đều hiểu rõ và tuân thủ các yêu cầu.

3.8. Thực trạng đánh giá về quản lý thúc đẩy học sinh tham gia vào các hoạt động học tập, vui chơi hình thức mới

Kết quả khảo sát cho thấy các trường tiểu học quận Hà Đông đã có những nỗ lực đáng kể trong việc thúc đẩy HS tham gia các hoạt động học tập và vui chơi theo hình thức mới, với các điểm trung bình dao động từ 3,07 đến 3,99. *Đưa ra mục tiêu rõ ràng và lợi ích của mỗi hoạt động* đạt điểm trung bình cao nhất (ĐTB 3,99), với gần 80% HS đánh giá ở mức 4 và 5. Kết quả này phản ánh sự thành công trong việc truyền đạt mục tiêu và lợi ích của các hoạt động, giúp HS nhận thức rõ giá trị và lợi ích mà các hoạt động mang lại. *Xây dựng kế hoạch hoạt động học tập và vui chơi đa dạng, phong phú* đạt điểm trung bình 3,86, cho thấy sự chú trọng của các trường trong việc thiết kế các hoạt động hấp dẫn và phù hợp. Phân bố điểm cao ở mức 4 và 5 cho thấy HS phần lớn hứng thú và tích cực tham gia, tuy nhiên vẫn còn một tỷ lệ nhỏ đánh giá thấp, gợi ý rằng cần mở rộng thêm các

hình thức hoạt động để đáp ứng nhu cầu đa dạng hơn của HS. Mặc dù vậy, *tạo động lực cho HS thông qua khen thưởng và công nhận* đạt điểm trung bình thấp nhất (ĐTB 3,07), với 41,38% đánh giá ở mức 2. Điều này cho thấy một tỷ lệ đáng kể HS cảm thấy chưa được động viên hoặc công nhận đúng mức. Đây là lĩnh vực cần được các trường chú trọng cải thiện để thúc đẩy tinh thần tham gia và sự hào hứng của HS. *Xây dựng môi trường học tập tích cực, thân thiện và khuyến khích sáng tạo* đạt điểm trung bình 3,28, phản ánh sự quan tâm nhất định nhưng vẫn chưa đạt kỳ vọng cao. Tỷ lệ lớn ở mức 3 cho thấy HS chưa thực sự cảm thấy thoải mái hoặc tự tin để thể hiện bản thân trong các hoạt động học tập, điều này gợi ý rằng cần có thêm các biện pháp để cải thiện môi trường học tập nhằm thúc đẩy sự sáng tạo và sự tự tin của HS.

Nhìn chung, các trường đã đạt được nhiều kết quả tích cực trong việc thiết kế và triển khai các hoạt động học tập và vui chơi mới, đặc biệt là trong việc xác định rõ ràng mục tiêu và lợi ích của các hoạt động. Tuy nhiên, để nâng cao hiệu quả và chất lượng tham gia của HS, các trường cần tập trung cải thiện hệ thống khen thưởng và công nhận, đồng thời phát triển môi trường học tập thân thiện và khuyến khích sáng tạo hơn. Điều này không chỉ giúp HS phát triển toàn diện mà còn tạo ra một không khí học tập tích cực và vui vẻ, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

3.9. Thực trạng đánh giá về quản lý học sinh thực hiện các hoạt động kiểm tra, đánh giá mới

Kết quả khảo sát cho thấy các trường tiểu học tại quận Hà Đông đã đạt được nhiều kết quả tích cực trong việc quản lý HS thực hiện các hoạt động kiểm tra, đánh giá theo hình thức mới, với điểm trung bình dao động từ 3,48 đến 4,01. *Tích hợp các hoạt động kiểm tra, đánh giá vào quá trình học tập* đạt điểm trung bình cao nhất (ĐTB 4,01), với 70,35% HS đánh giá ở mức 4 và 5. Kết quả này cho thấy việc kiểm tra và đánh giá không chỉ được thực hiện một cách hiệu quả mà còn trở thành một phần thiết yếu trong quá trình học tập hàng ngày, góp phần nâng cao nhận thức và hiệu quả học tập của HS. *Hướng dẫn kỹ năng tự đánh giá và phân hồi* cũng được đánh giá cao (ĐTB 3,75), phản ánh rằng phần lớn HS đã hiểu và thực hành kỹ năng này một cách tích cực. Tuy nhiên, vẫn còn một tỷ lệ HS đánh giá ở mức 2, điều này chỉ ra rằng cần tập trung hơn vào việc hướng dẫn cụ thể và hỗ trợ cá nhân để đảm bảo tất cả HS đều có khả năng

tự đánh giá một cách hiệu quả. *Khuyến khích HS thực hiện đánh giá theo nhóm và đánh giá đồng đẳng* đạt điểm trung bình 3,68, cho thấy các hoạt động này đã được triển khai tương đối tốt. Việc gần 70% HS đánh giá ở mức cao cho thấy họ đánh giá tích cực những hoạt động này. Tuy nhiên, vẫn còn một số HS cảm thấy khó khăn hoặc chưa thoải mái khi thực hiện, gợi ý rằng cần có thêm các biện pháp hỗ trợ để tăng cường sự tham gia tích cực từ tất cả HS. *Giới thiệu và giải thích về hình thức kiểm tra, đánh giá mới* có điểm trung bình thấp nhất (ĐTB 3,48), với gần 20% HS ở mức 2. Kết quả này phản ánh rằng mặc dù các trường đã cố gắng giới thiệu các hình thức kiểm tra mới, nhưng việc truyền đạt và giải thích cần được thực hiện kỹ lưỡng hơn để HS hiểu rõ và tự tin tham gia.

Tổng quan, các trường tiểu học tại quận Hà Đông đã có những bước tiến đáng kể trong việc triển khai các hình thức kiểm tra, đánh giá mới, đặc biệt là trong việc tích hợp kiểm tra vào quá trình học tập và hướng dẫn kỹ năng tự đánh giá. Tuy nhiên, để nâng cao hiệu quả hơn nữa, cần chú trọng cải thiện việc giới thiệu hình thức kiểm tra mới và hỗ trợ nhiều hơn trong các hoạt động đánh

giá đồng đẳng. Việc đảm bảo sự tham gia tích cực và hiểu biết đầy đủ của HS sẽ giúp nâng cao chất lượng kiểm tra, đánh giá và góp phần cải thiện toàn diện chất lượng giáo dục.

IV. KẾT LUẬN

Quản lý sự thay đổi trong hoạt động dạy học tại các trường tiểu học quận Hà Đông, thành phố Hà Nội là một nhiệm vụ cấp thiết trong bối cảnh đổi mới giáo dục toàn diện hiện nay. Thông qua nghiên cứu, bài báo đã làm rõ thực trạng quản lý sự thay đổi, bao gồm những thành tựu đáng ghi nhận, những hạn chế cần khắc phục và các nguyên nhân chính ảnh hưởng đến hiệu quả của quá trình này. Kết quả nghiên cứu cho thấy rằng, dù đã có những bước tiến trong việc áp dụng các phương pháp giảng dạy hiện đại và cải thiện năng lực quản lý, nhưng các trường vẫn đối mặt với nhiều thách thức, chẳng hạn như sự thiếu đồng bộ trong triển khai, hạn chế về nguồn lực và sự chưa đồng thuận từ một số bên liên quan. Điều này đòi hỏi sự vào cuộc mạnh mẽ hơn nữa của các cấp quản lý, sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, giáo viên, phụ huynh và học sinh nhằm tạo ra môi trường thuận lợi cho đổi mới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Trần, Q. A. (2018). *Vận dụng tiếp cận quản lý sự thay đổi trong quản lý hoạt động dạy học*. Tạp chí Giáo dục và Xã hội, 24(3), 67-72. Truy cập từ <https://www.zun.vn>
- Dương, T. B. (2016). *Quản lý hoạt động dạy học ở trường tiểu học tại Thành phố Hồ Chí Minh trong bối cảnh đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục* [Luận án tiến sĩ]. Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam. Truy cập từ <https://vnies.edu.vn>
- Đặng Xuân Hải (2005), *Vận dụng lý thuyết quản lý sự thay đổi để chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học ở nhà trường trong giai đoạn hiện nay*, Tạp chí Giáo dục
- Nguyễn Thị Mỹ Hương. (2017). *Áp dụng các mô hình quản lý sự thay đổi vào các trường học ở Việt Nam*. Tạp chí Khoa học Giáo dục
- Nguyễn, V. H. (2014). *Vận dụng lý thuyết quản lý sự thay đổi để chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học ở nhà trường*. Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam, 30(2), 45-50. Truy cập từ <https://repository.vnu.edu.vn>
- Lê Văn Lâm và Nguyễn Thị Minh Thư. (2020). *Chiến lược quản lý sự thay đổi trong hoạt động dạy học*. Tạp chí Quản lý Giáo dục.
- Leithwood, K., Seashore Louis, K., Anderson, S., & Wahlstrom, K. (2004). *How Leadership Influences Student Learning*. The Wallace Foundation
- Reeves, D. B. (2009). *Leading Change in Your School*. ASCD.